

Số: /PA-UBND

Nam Sâm Sơn, ngày tháng năm 2026

PHƯƠNG ÁN
Sắp xếp tổ dân phố thuộc phường Nam Sâm Sơn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 22/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Thông báo kết luận số 160-TB/ĐU ngày 26/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường;

UBND phường Nam Sâm Sơn xây dựng Phương án sắp xếp để thành lập tổ dân phố mới trên địa bàn phường Nam Sâm Sơn, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ

Phường Nam Sâm Sơn có diện tích tự nhiên 1.847 ha, dân số 37.068 người, 8.603 hộ; toàn phường hiện có 32 tổ dân phố. Trong những năm qua, hoạt động của tổ dân phố trên địa bàn phường đã đạt được những kết quả tích cực, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của Cấp uỷ đảng, Chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội cấp trên được triển khai thực hiện kịp thời, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, hiệu quả, góp phần phát triển sản xuất, xây dựng và phát huy nét đẹp văn hóa truyền thống của địa phương; phòng chống và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, xóa bỏ hủ tục lạc hậu, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường; đẩy nhanh tiến độ xây dựng đô thị văn minh; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cộng đồng dân cư. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, kết quả đã đạt được, công tác tổ chức, hoạt động của tổ dân phố cũng còn nhiều tồn tại, bất cập, quy mô tổ dân phố nhỏ làm phát sinh tổ chức, tạo đầu mối, tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, gây áp lực chi ngân sách địa phương, ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của Chi bộ, Chi hội, Đoàn thể, khó khăn trong việc huy động nguồn lực từ cộng đồng dân cư để xây dựng cơ sở hạ tầng, thực hiện các tiêu chí xây dựng đô thị văn minh. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay vẫn còn nhiều tổ dân phố chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định; toàn phường vẫn còn 31/32 tổ dân phố có quy mô số hộ nhỏ hơn 450 hộ, chiếm 96,88%. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã

năm 2025, số lượng tổ dân phố của phường tăng lên; nhiều đầu mối, tạo áp lực đối với hoạt động chỉ đạo, quản lý của chính quyền địa phương cấp xã.

Từ thực tế nói trên, việc sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Nam Sầm Sơn là phù hợp với thực tiễn địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã, tinh gọn bộ máy, giảm số lượng, đồng thời tạo sự gắn bó, củng cố sức mạnh, tăng cường đầu tư xây dựng công trình phúc lợi xã hội từ cộng đồng dân cư; thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng “2 con số” và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

II. NGUYÊN TẮC, QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Việc sắp xếp tổ dân phố phải bảo đảm tiêu chí, điều kiện theo quy định và yêu cầu quản lý của địa phương khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư; gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng “2 con số” và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

2. Quá trình thực hiện phải giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

3. Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở tổ dân phố phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với triển khai thực hiện sắp xếp tổ dân phố ở địa phương; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở tổ dân phố trong tổ chức thực hiện.

4. Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động quần chúng nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ tổ dân phố tin, kỹ năng quản trị cộng đồng và chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

5. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; bảo đảm người dân được tổ dân phố tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp tổ dân phố theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

III. HIỆN TRẠNG CÁC TỔ DÂN PHỐ THUỘC PHƯỜNG NAM SẦM SƠN

Phường Nam Sầm Sơn hiện có 32 tổ dân phố. Cụ thể:

1. Hiện trạng các tổ dân phố

(1) Tổ dân phố Quang Minh

- Diện tích: 43.7 ha.

- Dân số: 1.016 người; số hộ: 259 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 19 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 67 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 180 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 135 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 40 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 139 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 100 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,7 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có.

(2) Tổ dân phố Thanh Minh

- Diện tích: 39.91 ha.
- Dân số: 1.000 người; số hộ: 268 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 29 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 56 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 165 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 134 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 45 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 140 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 160m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,5 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(3) Tổ dân phố Hồng Hải

- Diện tích: 48.14 ha.
- Dân số: 1.432 người; số hộ: 355 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 32 đảng viên;

- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 89 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 202 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 89 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 66 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 161 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 200m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(4) Tổ dân phố Đông Đức

- Diện tích: 47.44 ha.
- Dân số: 1.397 người; số hộ: 330 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 29 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 67 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 220 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 159 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 66 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 146 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 250 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,7 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có.

(5) Tổ dân phố Tây Nam

- Diện tích: 48.28 ha.
- Dân số: 1.221 người; số hộ: 291 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 24 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 55 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 162 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 99 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 40 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 125 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 60 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(6) Tổ dân phố Nam Bắc

- Diện tích: 50.20 ha.
- Dân số: 1.174 người; số hộ: 305 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 14 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 69 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 172 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 134 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 42 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 100 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 50 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(7) Tổ dân phố Xuân Thượng

- Diện tích: 49.55 ha.
- Dân số: 1.139 người; số hộ: 273 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 28 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 56 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 150 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 124 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 46 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 156 hội viên;

- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 160 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,7 tỷ đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(8) Tổ dân phố Thượng Du

- Diện tích: 70.16 ha.

- Dân số: 1.089 người; số hộ: 241 hộ;

- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;

- Chi bộ đảng: 16 đảng viên;

- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;

- Chi Đoàn Thanh niên: 54 đoàn viên;

- Chi hội Phụ nữ: 160 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 113 hội viên;

- Chi hội Cựu chiến binh: 59 hội viên;

- Chi hội Người cao tuổi: 101 hội viên;

- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 60 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(9) Tổ dân phố Phú Khang

- Diện tích: 78.26 ha.

- Dân số: 1.680 người; số hộ: 361 hộ;

- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;

- Chi bộ đảng: 44 đảng viên;

- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;

- Chi Đoàn Thanh niên: 45 đoàn viên;

- Chi hội Phụ nữ: 170 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 171 hội viên;

- Chi hội Cựu chiến binh: 75 hội viên;

- Chi hội Người cao tuổi: 160 hội viên;

- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 50m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(10) Tổ dân phố 1 Quảng Minh

- Diện tích: 68.10 ha.
- Dân số: 1.131 người; số hộ: 272 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 33 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 7 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 26 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 170 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 143 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 52 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 135 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 200 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,7 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(11) Tổ dân phố Phúc Quang

- Diện tích: 57.76 ha.
- Dân số: 966 người; số hộ: 240 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 30 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 7 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 67 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 117 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 75 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 36 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 121 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 150 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,7 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Có; diện tích 500m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;

(12) Tổ dân phố Trường Thịnh

- Diện tích: 70.86 ha.

- Dân số: 1.302 người; số hộ: 313 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 28 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 7 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 23 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 140 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 85 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 46 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 136 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 150 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,5 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(13) Tổ dân phố Đà Trung

- Diện tích: 74.15 ha.
- Dân số: 1.093 người; số hộ: 252 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 30 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 34 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 140 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 66 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 51 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 121 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 50 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(14) Tổ dân phố Minh Thiện

- Diện tích: 74.15 ha.
- Dân số: 1.581 người; số hộ: 392 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 60 đảng viên;

- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 22 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 180 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 145 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 86 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 235 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 150 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,3 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(15) Tổ dân phố 1 Đại Hùng

- Diện tích: 65.06 ha.
- Dân số: 1.293 người; số hộ: 294 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 25 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 68 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 222 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 118 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 37 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 129 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 290 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1,0 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(16) Tổ dân phố 2 Đại Hùng

- Diện tích: 65.98 ha.
- Dân số: 1.293 người; số hộ: 286 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 30 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 71 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 220 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 122 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 46 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 138 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 250 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1,0 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Có; diện tích 200 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;

(17) Tổ dân phố 3 Đại Hùng

- Diện tích: 63.17 ha.
- Dân số: 1.277 người; số hộ: 314 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 34 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 16 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 43 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 208 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 101 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 46 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 116 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 250 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1,0 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Có; diện tích 300 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;

(18) Tổ dân phố 4 Đại Hùng

- Diện tích: 64.18 ha.
- Dân số: 912 người; số hộ: 233 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 17 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 6 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 33 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 148 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 83 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 18 hội viên;

- Chi hội Người cao tuổi: 90 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 100 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Có; diện tích 400 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;

(19) Tổ dân phố 5 Đại Hùng

- Diện tích: 70.55 ha.
- Dân số: 1.035 người; số hộ: 229 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 33 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 14 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 63 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 190 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 96 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 44 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 105 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 200 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1,0 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(20) Tổ dân phố 6 Đại Hùng

- Diện tích: 66.11 ha.
- Dân số: 1.163 người; số hộ: 276 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 38 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 15 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 36 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 160 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 135 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 53 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 120 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 250 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1,0 tỷ đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Có; diện tích 500m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;

(21) Tổ dân phố Hoà Đông

- Diện tích: 44.6 ha.
- Dân số: 1.009 người; số hộ: 208 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 35 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 56 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 130 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 105 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 54 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 109 hội viên;

- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 100 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1 tỷ đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Có; diện tích 400 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;

(22) Tổ dân phố Huệ Nghiêm

- Diện tích: 53.49 ha.
- Dân số: 1.179 người; số hộ: 255 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 45 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 41 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 142 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 199 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 69 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 99 hội viên;

- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 200 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1,0 tỷ đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(23) Tổ dân phố Kênh Lâm

- Diện tích: 43.54 ha.
- Dân số: 878 người; số hộ: 193 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 31 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 17 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 67 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 150 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 95 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 35 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 111 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 40m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(24) Tổ dân phố Thủ Phú

- Diện tích: 34.32 ha.
- Dân số: 2.380 người; số hộ: 520 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 24 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 10 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 105 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 312 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 160 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 63 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 175 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Chưa có;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(25) Tổ dân phố Phú Xá

- Diện tích: 34.93 ha.
- Dân số: 1.788 người; số hộ: 383 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 28 đảng viên;

- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 84 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 190 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 108 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 52 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 150 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 100 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(26) Tổ dân phố Việt Trung

- Diện tích: 135 ha.
- Dân số: 1218 người; số hộ: 278 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 3 người;
- Chi bộ đảng: 40 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 7 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 55 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 80 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 88 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 80 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 178 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 250 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1,2 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(27) Tổ dân phố 4 Quảng Giao

- Diện tích: 50 ha.
- Dân số: 724 người; số hộ: 155 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 18 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 45 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 70 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 82 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 34 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 72 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 150m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,5 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(28) Tổ dân phố 5 Quảng Giao

- Diện tích: 50 ha.
- Dân số: 653 người; số hộ: 134 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 32 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 79 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 70 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 63 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 42 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 85 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 100 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(29) Tổ dân phố 6 Quảng Giao

- Diện tích: 25 ha.
- Dân số: 873 người; số hộ: 206 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 18 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 5 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 55 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 82 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 55 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 52 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 105 hội viên;

- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 100m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(30) Tổ dân phố 7 Quảng Giao

- Diện tích: 45 ha.

- Dân số: 651 người; số hộ: 149 hộ;

- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;

- Chi bộ đảng: 29 đảng viên;

- Ban Công tác Mặt trận: 7 thành viên;

- Chi Đoàn Thanh niên: 67 đoàn viên;

- Chi hội Phụ nữ: 76 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 66 hội viên;

- Chi hội Cựu chiến binh: 50 hội viên;

- Chi hội Người cao tuổi: 90 hội viên;

- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 80m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(31) Tổ dân phố 8 Quảng Giao

- Diện tích: 30 ha.

- Dân số: 873 người; số hộ: 196 hộ;

- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;

- Chi bộ đảng: 28 đảng viên;

- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên;

- Chi Đoàn Thanh niên: 55 đoàn viên;

- Chi hội Phụ nữ: 95 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 59 hội viên;

- Chi hội Cựu chiến binh: 57 hội viên;

- Chi hội Người cao tuổi: 112 hội viên;

- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 80 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;

- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

(32) Tổ dân phố 9 Quảng Giao

- Diện tích: 30 ha.
- Dân số: 605 người; số hộ: 141 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 2 người;
- Chi bộ đảng: 22 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 43 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 70 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 64 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 44 hội viên;
- Chi hội Người cao tuổi: 109 hội viên;
- Nhà văn hóa tổ dân phố: Có; diện tích 90m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0 tỷ đồng;
- Khu thể thao tổ dân phố: Chưa có;

2. Đánh giá hiện trạng quy mô số hộ theo tiêu chí quy định

a) Số lượng tổ dân phố chưa đạt tiêu chí theo quy định: 31 tổ dân phố;

Trong đó:

- Số tổ dân phố thực hiện sắp xếp: 31 tổ dân phố.
- Số tổ dân phố chưa sắp xếp do có yếu tố đặc thù: 0 (không) tổ dân phố.

b) Số lượng tổ dân phố đạt tiêu chí theo quy định: 01 tổ dân phố;

Trong đó, số tổ dân phố đạt tiêu chí nhưng thực hiện sắp xếp do nhập với tổ dân phố chưa đạt tiêu chí: 01 tổ dân phố.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP NHẬP ĐỂ THÀNH LẬP TỔ DÂN PHỐ MỚI

1. Phương án sắp xếp

a) Sắp xếp tổ dân phố Quang Minh (259 hộ, 1.016 người, diện tích 43.7 ha) và tổ dân phố Thanh Minh (268 hộ, 1.000 người, diện tích 39.91 ha) và tổ dân phố Hồng Hải (355 hộ, 1.432 người, diện tích 48.14 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố Thanh Minh.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông tổ dân phố thuận lợi, phù hợp quy hoạch phát triển đô thị của phường Nam Sơn Sơn.

- Lý do đặt tên gọi: Đây là tên gọi của của các tổ dân phố trước năm 2018.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của tổ dân phố mới: Tổ dân phố Thanh Minh (vị trí ở giữa so với 2 tổ dân phố còn lại).

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Thanh Minh có 882 hộ, 3.448 người, diện tích 131.75ha.

b) Sắp xếp tổ dân phố Đông Đức (330 hộ, 1.397 người, diện tích 47.44 ha) và tổ dân phố Tây Nam (291 hộ, 1.221 người, diện tích 48.28 ha) và tổ dân phố Nam Bắc (305 hộ, 1.174 người, diện tích 50.20 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố Quảng Vinh.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông tổ dân phố thuận lợi, phù hợp quy hoạch phát triển của địa phương.

- Lý do đặt tên gọi: Giữ lại tên gọi của phường Quảng Vinh trước khi thực hiện sắp xếp để thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của tổ dân phố mới: Tổ dân phố Đông Đức (nhà văn hóa mới được xây dựng lại năm 2018, còn mới so với 02 tổ dân phố còn lại).

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Quảng Vinh có 926 hộ, 3.792 người, diện tích 145.92 ha.

c) Sắp xếp tổ dân phố Xuân Thượng (273 hộ, 1.139 người, diện tích 49.55 ha) và tổ dân phố Thượng Du (241 hộ, 1.089 người, diện tích 70.16 ha) và tổ dân phố Phú Khang (361 hộ, 1.680 người, diện tích 78.26 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố Thống Nhất.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông tổ dân phố thuận lợi, phù hợp quy hoạch chung của phường.

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi cũ của làng, của các tổ dân phố trước sắp xếp năm 2018.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của tổ dân phố mới: Nhà văn hóa Tổ dân phố Xuân Thượng (được xây dựng lại năm 2018).

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Thống Nhất có 875 hộ, 3.908 người, diện tích 197.97 ha.

d) Sắp xếp tổ dân phố 1 Quảng Minh (272 hộ, 1.131 người, diện tích 44.2 ha) và tổ dân phố Phúc Quang (240 hộ, 966 người, diện tích 21.6 ha) và tổ dân phố Trường Thịnh (313 hộ, 1.302 người, diện tích 57.1 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố Minh Trường.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông tổ dân phố thuận lợi, phù hợp quy hoạch của phường.

- Lý do đặt tên gọi: Đây là tên gọi xưa kia của làng thuộc xã Quảng Minh.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của tổ dân phố mới: Tổ dân phố 1 Quảng Minh (giao thông thuận lợi).

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Minh Trường có 825 hộ, 3.399 người, diện tích 122.9 ha.

e) Sắp xếp tổ dân phố Đà Trung (253 hộ, 1.093 người, diện tích 71.5 ha) và tổ dân phố Minh Thiện (392 hộ, 1.581 người, diện tích 222 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố Quảng Minh.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông tổ dân phố thuận lợi, phù hợp quy hoạch của phường.

- Lý do đặt tên gọi: Giữ lại tên gọi của xã Quảng Minh trước khi thực hiện sắp xếp để thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của tổ dân phố mới: Tổ dân phố Minh Thiện.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Quảng Minh có 646 hộ, 2.674 người, diện tích 293.5 ha.

f) Sắp xếp tổ dân phố 1 Đại Hùng (294 hộ, 1.297 người, diện tích 65.06 ha) và tổ dân phố 2 Đại Hùng (286 hộ, 1.332 người, diện tích 65.98 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố Hùng Sơn.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông tổ dân phố thuận lợi, phù hợp quy hoạch của phường.

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi cũ xưa kia của làng (bao gồm 2 tổ dân phố trên).

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của tổ dân phố mới: Tổ dân phố 2 Đại Hùng.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Hùng Sơn có 580 hộ, 2.629 người, diện tích 140.04 ha.

g) Sắp xếp tổ dân phố 3 Đại Hùng (314 hộ, 1.277 người, diện tích 63.17 ha) và tổ dân phố 4 Đại Hùng (233 hộ, 912 người, diện tích 64.18 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố Hùng Tiến.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông tổ dân phố thuận lợi, phù hợp quy hoạch của phường.

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi cũ xưa kia của làng (bao gồm 2 tổ dân phố trên).

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của tổ dân phố mới: Tổ dân phố 3 Đại Hùng (nhà văn hóa mới hơn, rộng hơn).

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Hùng Tiến có 547 hộ, 2.189 người, diện tích 127.35 ha.

h) Sắp xếp tổ dân phố 5 Đại Hùng (229 hộ, 1.035 người, diện tích 70.55 ha) và tổ dân phố 6 Đại Hùng (276 hộ, 1.163 người, diện tích 66.11 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố Quảng Hùng.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông tổ dân phố thuận lợi, phù hợp quy hoạch của phường.

- Lý do đặt tên gọi: Giữ lại tên gọi của xã Quảng Hùng trước khi thực hiện sắp xếp để thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của tổ dân phố mới: Tổ dân phố 6 Đại Hùng (thuận lợi hơn về giao thông).

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Quảng Hùng có 505 hộ, 2.198 người, diện tích 136.66 ha.

i) Sắp xếp tổ dân phố Thủ Phú (520 hộ, 2.380 người, diện tích 34.32 ha) và tổ dân phố Phú Xá (383 hộ, 1.788 người, diện tích 34.93 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố Phú Xá.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông tổ dân phố thuận lợi, phù hợp quy hoạch của phường.

- Lý do đặt tên gọi: Tên gọi cũ xưa kia của làng (bao gồm 2 tổ dân phố trên).

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của tổ dân phố mới: Tổ dân phố Phú Xá (Tổ dân phố Thủ Phú chưa có nhà văn hóa).

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Phú Xá có 903 hộ, 4.168 người, diện tích 69.25 ha.

k) Sắp xếp tổ dân phố Hòa Đông (208 hộ, 1.009 người, diện tích 44.60 ha) và tổ dân phố Huệ Nghiêm (255 hộ, 1.179 người, diện tích 53.49 ha) và tổ dân phố Kênh Lâm (196 hộ, 878 người, diện tích 43.54 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố Quảng Đại.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông tổ dân phố thuận lợi, phù hợp quy hoạch của phường.

- Lý do đặt tên gọi: Giữ lại tên gọi của xã Quảng Đại trước khi thực hiện sắp xếp để thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của tổ dân phố mới: Tổ dân phố Huệ Nghiêm (thuận lợi hơn về giao thông).

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Quảng Đại có 656 hộ, 3.066 người, diện tích 141.63 ha.

l) Sắp xếp tổ dân phố Việt Trung (278 hộ, 1.218 người, diện tích 49ha) và tổ dân phố 4 Quảng Giao (155 hộ, 724 người, diện tích 90 ha) và tổ dân phố 5 Quảng

Giao (134 hộ, 653 người, diện tích 24.4 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố Quảng Giao.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông tổ dân phố thuận lợi, phù hợp quy hoạch của phường.

- Lý do đặt tên gọi: Giữ lại tên gọi của xã Quảng Giao trước khi thực hiện sắp xếp để thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của tổ dân phố mới: Tổ dân phố Việt Trung (thuận tiện đường giao thông, nhà văn hóa mới).

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Quảng Giao có 567 hộ, 2.595 người, diện tích 163.4 ha.

m) Sắp xếp tổ dân phố 6 Quảng Giao (206 hộ, 873 người, diện tích 12.5ha) và tổ dân phố 7 Quảng Giao (149 hộ, 652 người, diện tích 10.5ha) và tổ dân phố 8 Quảng Giao (196 hộ, 873 người, diện tích 25.9ha) và tổ dân phố 9 Quảng Giao (141 hộ, 605 người, diện tích 121ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố Bùi Nghiêm.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông tổ dân phố thuận lợi, phù hợp quy hoạch của phường.

- Lý do đặt tên gọi: Ghép tên gọi cũ xưa kia của làng Bùi (bao gồm tổ dân phố 6, 7) và làng Nghiêm (bao gồm tổ dân phố 8,9).

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của tổ dân phố mới: Tổ dân phố 8 Quảng Giao (diện tích khuôn viên rộng).

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố Bùi Nghiêm có 692 hộ, 3.002 người, diện tích khoảng 169,9 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục số 03 kèm theo)

2. Giải trình các tổ dân phố hiện nay chưa đạt tiêu chí nhưng chưa thực hiện sắp xếp; tổ dân phố mới sau sắp xếp chưa đạt tiêu chí theo quy định: Không có.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sau khi Phương án sắp xếp tổ dân phố, tổ dân phố của phường Nam Sầm Sơn được cấp có thẩm quyền phê duyệt; UBND phường tổ chức thực hiện các giải pháp sau:

1. Thời gian thực hiện

a) Xây dựng Đề án sáp nhập tổ dân phố:

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 02/6/2026.

b) Báo cáo UBND phường về Đề án sáp nhập tổ dân phố:

- Cơ quan báo cáo: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 03/6/2026.

c) Báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy phường:

- Cơ quan báo cáo: UBND phường.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 05/6/2026.

d) Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân:

- Hình thức lấy ý kiến: Phát phiếu lấy ý kiến hộ gia đình hoặc tổ chức họp đại diện cử tri hộ gia đình hoặc kết hợp cả 2 hình thức trên.

- Cơ quan lấy ý kiến: UBND phường hướng dẫn tổ dân phố lấy ý kiến.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 20/6/2026.

đ) Trình HĐND cấp xã quyết định:

- Cơ quan trình: UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 25/6/2026.

e) Kiện toàn tổ chức bộ máy tổ dân phố; bố trí người hoạt động không chuyên trách; quyết định chỉ định tổ trưởng tổ dân phố lâm thời:

- Cơ thực hiện: Cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 30/6/2026.

2. Các giải pháp khác

a. Bố trí người hoạt động không chuyên trách

- Số tổ dân phố mới là: 12 tổ dân phố
- Tổng số người hoạt động không chuyên trách hiện nay ở tổ dân phố là: 65 người.
- Dự kiến bố trí người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố mới là: 3 người/tổ dân phố.

Tổng dự kiến bố trí người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố mới sau sắp xếp là: 36 người.

- Số người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố dôi dư sau sắp xếp là: 29 người.

b. Kiện toàn tổ chức bộ máy ở tổ dân phố

- Kiến nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường:
 - + Thành lập chi bộ mới trên cơ sở sáp nhập các chi bộ cũ.
 - + Chỉ định cấp ủy, bí thư chi bộ, phó bí thư chi bộ các tổ dân phố;

+ Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường chỉ định Ban Công tác, Trưởng ban công tác Mặt trận và ban chấp hành, chi hội trưởng, chi hội phó các đoàn thể ở tổ dân phố.

- UBND phường chỉ định lâm thời tổ trưởng tổ dân phố:

c. Giải quyết các nhà văn hóa dôi dư sau sắp xếp

d. Xây dựng mới, sửa chữa các nhà văn hóa để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của tổ dân phố mới

đ. Chuyển đổi giấy tờ cho người dân sau sắp xếp tổ dân phố

V. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT ĐỐI VỚI HĐND, UBND TỈNH

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng mới, sửa chữa nhà văn hóa tổ dân phố sau sắp xếp.

Cho cơ chế giải quyết các nhà văn hóa dôi dư sau sắp xếp; chuyển thành khu thể thao cộng đồng.

Nâng chế độ, phụ cấp của người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố mới sau sắp xếp; giải quyết chế độ, chính sách cho người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố nghỉ do dôi dư sau sắp xếp tổ dân phố.

Trên đây là Phương án sáp nhập để thành lập tổ dân phố mới, UBND phường Nam Sầm Sơn báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường (để b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND phường;
- UB MTTQ và các Đoàn thể cấp phường (để p/h);
- Các tổ dân phố (để t/h);
- Đài Phát thanh phường (để t/b);
- Lưu: VT, VHXH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lưu Hùng Sơn